

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI CNC ĐẠI PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI CNC ĐẠI PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CNC DAI PHAT TRADING AND CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2401000811

3. Ngày thành lập: 15/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Đình Cái, Xã Nghĩa Hòa, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0922207732

Fax:

Email: tuytron040@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
2.	Xây dựng công trình thủy	4291
3.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
4.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
5.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Chuẩn bị mặt bằng (loại trừ hoạt động dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng)	4312
9.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
14.	Xây dựng nhà để ở	4101
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
19.	Phá dỡ	4311
20.	Xây dựng công trình điện (doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
21.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
22.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
23.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
24.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
25.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
26.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
27.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
28.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
29.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
30.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
31.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
33.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
34.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
35.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
37.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
38.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
39.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
40.	Khai thác và thu gom than non	0520
41.	Khai thác quặng sắt	0710
42.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722

43.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
44.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
45.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cận)	4661
46.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn bình gas, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tiền kim khí và mua bán vàng miếng; trừ bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất và phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại tại trụ sở và trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cận)	4669
47.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng, kinh doanh vận tải khách du lịch bằng ô tô	4932
48.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
49.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
50.	In ấn	1811
51.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
52.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
53.	Cho thuê xe có động cơ	7710
54.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5629
55.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
56.	Chuyển phát	5320
57.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
58.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
59.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	4933
60.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
61.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
62.	Quảng cáo Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	7310
63.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: cho thuê lại lao động	7820
64.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
65.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

66.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
67.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
68.	Sản xuất điện (không hoạt động tại trụ sở)	3511
69.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
70.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
71.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
72.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
73.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
74.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Sản xuất phần mềm	6201
75.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
76.	Thu gom rác thải độc hại	3812
77.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
78.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
79.	Tái chế phế liệu	3830
80.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN HỒNG GIÁP

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28/04/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024094011452

Ngày cấp: 09/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Kiều, Phường Bích Động, Thị Xã Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ dân phố Kiều, Phường Bích Động, Thị Xã Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG GIÁP

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/04/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024094011452

Ngày cấp: 09/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Kiều, Phường Bích Động, Thị Xã Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ dân phố Kiều, Phường Bích Động, Thị Xã Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang